**PHẦN I**

**DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**

**NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| **CÁC BƯỚC** | **TRÌNH TỰ THỰC HIỆN** | **ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC** | **THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC** | **PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)** | **GHI CHÚ** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý. Mã thủ tục: 1.012756.000.00.00.H19 - Toàn trình** | | | | | |
| **1.1. Đối với tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai |  |
| Bước 2 | Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai | Văn phòng Đăng ký đất đai | 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **17 ngày làm việc** |  |  |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai | Văn phòng Đăng ký đất đai | 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **17 ngày làm việc** |  |  |
| **1.2. Đồi với cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất. - Ngoài nội dung xác nhận theo quy định, căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận các nội dung sau:  + Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 7 Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận đất sử dụng ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 3 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; + Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; xác nhận việc sử dụng đất ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 4, khoản 5 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; + Luân chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. | - UBND cấp xã. - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. | 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **17 ngày làm việc** |  |  |
| **b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất. - Ngoài nội dung xác nhận theo quy định, căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận các nội dung sau:  + Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 7 Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận đất sử dụng ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 3 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; - Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; xác nhận việc sử dụng đất ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 4, khoản 5 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; + Luân chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. | - UBND cấp xã; - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. | 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **17 ngày làm việc** |  |  |
| **c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất. - Ngoài nội dung xác nhận theo quy định, căn cứ vào trường hợp cụ thể, UBND cấp xã xác nhận các nội dung sau:  + Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 7 Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận đất sử dụng ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 3 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; + Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai thì xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; xác nhận việc sử dụng đất ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 của Luật Đất đai và khoản 4, khoản 5 Điều 34 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP; + Luân chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai. | - UBND cấp xã; - Văn phòng Đăng ký đất đai. | 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **17 ngày làm việc** |  |  |
| **2. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng. Mã thủ tục: 1.012766.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án.  - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 02 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **03 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc** |  |  |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án.. - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **03 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc** |  |  |
| **2.2 Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án.. - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **03 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc** |  |  |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án.. - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **03 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc** |  |  |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án.. - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 02 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **03 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc** |  |  |
| **3. Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Mã thủ tục: 1.012793.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |  |  |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính đối hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |  |  |
| **4. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp. Mã thủ tục: 1.012781.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **4.1. Đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Sau 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện: + Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền.Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương. - Sau 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện: + Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền.Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương. - Sau 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện: + Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất. + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **4.2. Đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - UBND cấp xã nơi có đất thực hiện các công việc sau đối với phần diện tích đất tăng thêm: + Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. + Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận. + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chỉnh phủ tại trụ sở UBND cấp xã, khu dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày, đồng thời thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có). + Chuyển hồ sơ kèm kết quả thực hiện bằng văn bản đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện: + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính; + Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (sau khi nhận được hồ sơ từ UBND cấp xã nơi có đất); + Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 18 ngày làm việc hoặc 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - UBND cấp xã nơi có đất thực hiện các công việc sau đối với phần diện tích đất tăng thêm: + Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. + Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận. + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chỉnh phủ tại trụ sở UBND cấp xã, khu dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày, đồng thời thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có). + Chuyển hồ sơ kèm kết quả thực hiện bằng văn bản đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện: + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính; + Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (sau khi nhận được hồ sơ từ UBND cấp xã nơi có đất); + Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp: - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 18 ngày làm việc hoặc 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - UBND cấp xã nơi có đất thực hiện các công việc sau đối với phần diện tích đất tăng thêm: + Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. + Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận. + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chỉnh phủ tại trụ sở UBND cấp xã, khu dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày, đồng thời thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có). + Chuyển hồ sơ kèm kết quả thực hiện bằng văn bản đến Văn phòng Đăng ký đất đai. - Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện: + Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính; + Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (sau khi nhận được hồ sơ từ UBND cấp xã nơi có đất); + Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 19 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| **5. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. Mã thủ tục: 1.012782.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **5.1. Đối với trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai hoặc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai nhưng không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Lấy ý kiến của UBND cấp xã nơi có đất về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính) cho toàn bộ diện tích của thửa đất theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 13 ngày làm việc hoặc 23 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày làm việc hoặc 25 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Lấy ý kiến của UBND cấp xã nơi có đất về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính) cho toàn bộ diện tích của thửa đất theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 13 ngày làm việc hoặc 23 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày làm việc hoặc 25 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Lấy ý kiến của UBND cấp xã nơi có đất về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính) cho toàn bộ diện tích của thửa đất theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 14 ngày làm việc hoặc 24 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày làm việc hoặc 25 ngày làm việc** |
| **5.2. Đối với trường hợp người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai và có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây, nếu đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì chuyển hồ sơ đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện các công việc sau: - Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 Luật Đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Chuyển hồ sơ và Giấy chứng nhận đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 18 ngày làm việc hoặc 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây, nếu đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì chuyển hồ sơ đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện các công việc sau: - Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 Luật Đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Chuyển hồ sơ và Giấy chứng nhận đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 18 ngày làm việc hoặc 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây, nếu đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì chuyển hồ sơ đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã thực hiện các công việc sau: - Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 Luật Đất đai. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Chuyển hồ sơ và Giấy chứng nhận đến Văn phòng Đăng ký đất đai.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 19 ngày làm việc hoặc 29 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| **6. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Mã thủ tục: 1.012783.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **6.1. Đối với trường hợp cấp đổi theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e và g Mục 1 Phần VII của "Phần C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT" tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ** | | | | | |
| **6.1.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 04 ngày làm việc hoặc 09 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc** |
| **6.1.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 04 ngày làm việc hoặc 09 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc** |
| **6.2. Đối với các trường hợp cấp đổi theo quy định tại điểm h Mục 1 Phần VII của "Phần C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT" tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ** | | | | | |
| **6.2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 09 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc** |
| **6.2.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận (sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính). - Trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 09 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc** |
| **7. Tách thửa hoặc hợp thửa đất. Mã thủ tục: 1.012784.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **7.1. Đối với trường hợp tách thửa hoặc hợp thửa đất mà không thay đổi người sử dụng đất** | | | | | |
| **7.1.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 11 ngày làm việc hoặc 21 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| **7.1.2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với 09 phường Biên Hòa, Trấn Biên, Tam Hiệp, Long Bình, Trảng Dài, Hố Nai, Long Hưng, Phước Tân, Tam Phước*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 11 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc** |
| **7.2. Đối với trường hợp tách thửa đất, hợp thửa đất có thay đổi người sử dụng đất** | | | | | |
| **7.2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 04 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 03 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| **7.2.2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 03 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với 09 phường Biên Hòa, Trấn Biên, Tam Hiệp, Long Bình, Trảng Dài, Hố Nai, Long Hưng, Phước Tân, Tam Phước*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 04 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| **7.3. Đối với trường hợp tách thửa đất để chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 03 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với 09 phường Biên Hòa, Trấn Biên, Tam Hiệp, Long Bình, Trảng Dài, Hố Nai, Long Hưng, Phước Tân, Tam Phước*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 Luật Đất đai để xác định điều kiều kiên tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ kiều kiện tách thửa, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do.  b) Trường hợp không thuộc quy định tại điểm a thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 04 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc** |
| **8. Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất. Mã thủ tục: 1.012786.000.00.00.H19 - Toàn trình** | | | | | |
| **8.1. Đối với các trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất khai báo bị mất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.  Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận của tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài. Chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có đất đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận của cá nhận, cộng đồng dân cư. - UBND cấp xã niêm yết công khai việc mất Giấy chứng nhận đã cấp tại trụ sở và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; Lập biên bản kết thúc niêm yết trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết và gửi đến Văn phòng Đăng ký đất đai. - Văn phòng Đăng ký đất đai huỷ Giấy chứng nhận đã cấp và cấp lại Giấy chứng nhận cho người được cấp. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có).  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | - Văn phòng Đăng ký đất đai; - UBND cấp xã. | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất khai báo bị mất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.  Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận của tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài. Chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có đất đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận của cá nhận, cộng đồng dân cư. - UBND cấp xã niêm yết công khai việc mất Giấy chứng nhận đã cấp tại trụ sở và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; Lập biên bản kết thúc niêm yết trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết và gửi đến Văn phòng Đăng ký đất đai. - Văn phòng Đăng ký đất đai huỷ Giấy chứng nhận đã cấp và cấp lại Giấy chứng nhận cho người được cấp. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có).  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | - Văn phòng Đăng ký đất đai; - UBND cấp xã. | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **8.2.Đối với các trường hợp cấp lại Trang bổ sung đã cấp theo quy định của pháp luật đất đai trước ngày Nghị định 101/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra thông tin của Trang bổ sung trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất với các thông tin cập nhật của Giấy chứng nhận đã cấp và thông tin trên Trang bổ sung.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra thông tin của Trang bổ sung trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất với các thông tin cập nhật của Giấy chứng nhận đã cấp và thông tin trên Trang bổ sung.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **9. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp. Mã thủ tục: 1.012790.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **9.1. Trường hợp cấp giấy chứng nhận lần đầu có sai sót** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện: - Thông báo cho Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh. - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Văn phòng Đăng ký đất đai. | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh thực hiện: - Thông báo cho Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh. - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận và huyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Văn phòng Đăng ký đất đai. | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **9.2. Trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất có sai sót** | | | | | |
| **9.2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **9.2.2. Đối với hồ sơ cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **10. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi . Mã thủ tục: 1.012791.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **10.1. Đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận cấp lần đầu của hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | - Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:  + Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 20 ngày làm việc.  + Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. |
| Bước 2 | - Kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật). - Cơ quan có chức năng quản lý đất cấp tỉnh đai thực hiện:  + Thông báo cho Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận để kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận;  + Cấp Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Văn phòng Đăng ký đất đai. | - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Văn phòng Đăng ký đất đai. | 44 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **45 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | - Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:  + Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 20 ngày làm việc.  + Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. |
| Bước 2 | - Kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật). - Cơ quan có chức năng quản lý đất cấp tỉnh đai thực hiện:  + Thông báo cho Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận để kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận;  + Cấp Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Văn phòng Đăng ký đất đai. | - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Văn phòng Đăng ký đất đai. | 43 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **45 ngày làm việc** |
| **10.2. Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp trong trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất** | | | | | |
| **10.2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Cấp Giấy chứng nhận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 29 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **30 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Cấp Giấy chứng nhận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **30 ngày làm việc** |
| **10.2.2 Đối với hồ sơ cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Cấp Giấy chứng nhận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **30 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Cấp Giấy chứng nhận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **30 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Cấp Giấy chứng nhận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 29 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **30 ngày làm việc** |
| **11. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định. Mã thủ tục: 1.012785 - Một phần** | | | | | |
| **11.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.  - Sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện hủy Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế(ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.  - Sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện hủy Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế(ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **11.2. Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.  - Sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện hủy Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế(ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.  - Sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện hủy Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế(ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Thông báo bằng văn bản cho UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.  - Sau 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp Giấy chứng nhận *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện hủy Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế(ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc** |
| **12. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản. Mã số TTHC 1.012787.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **12.1. Đối với chủ đầu tư dự án nộp hồ sơ** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **12.2.Đối với người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng nộp hồ sơ** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp Giấy chứng nhận; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **13. Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai. Mã số TTHC 1.012789.000.00.00.H19 - Toàn trình** | | | | | |
| **13.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| **13.1.1. Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). | Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* | Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). | Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| **13.1.2. Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn. - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 09 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm viêc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn. - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 08 ngày làm viêc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm viêc** |
| **13.2. Đối với hồ sơ cá nhân** | | | | | |
| **13.2.1. Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| **13.2.2. Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn. - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 08 ngày làm viêc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm viêc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của chi nhánh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn. - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 08 ngày làm viêc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm viêc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có). - Tổ chức, cá nhận thực hiện nộp phí giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai theo thông báo phí (nếu có). - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn. - Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 09 ngày làm viêc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm viêc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm viêc** |
| **14. Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất. Mã thủ tục hành chính 1.012801.000.00.00.H19 – Một phần** | | | | | |
| ***14.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | Không bao gồm trong thời hạn giải quyết | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn | Văn phòng Sở | 0,5 ngày làm việc |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng Quy hoạch | 4,5 ngày làm việc |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |  |  |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định. |  |  |
| Bước 3 | Gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | 10 ngày |
| Bước 4 | - Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến;  Trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất phải chỉnh sửa, bổ sung thì thông báo cho công ty nông, lâm nghiệp để hoàn thiện trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định. | Phòng Quy hoạch | 08 ngày làm việc |  |
| Bước 5 | Chờ công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại | Phòng Quy hoạch | Không bao gồm trong thời hạn giải quyết |
| Bước 6 | Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp | Phòng Quy hoạch | 4,5 ngày làm việc |
| Bước 7 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày làm việc |
| Bước 8 | Xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất. | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 05 ngày làm việc |
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày |  |  |
| **Tổng thời gian giải quyết** | | | **33 ngày làm việc** |  |  |
| ***14.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | Không bao gồm trong thời hạn giải quyết | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn | Văn phòng Sở | 0,5 ngày làm việc |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng Quy hoạch | 5,5 ngày làm việc |
| Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |  |  |
| Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định. |  |  |
| Bước 3 | Gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | 12 ngày |
| Bước 4 | - Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến;  Trường hợp hồ sơ phương án sử dụng đất phải chỉnh sửa, bổ sung thì thông báo cho công ty nông, lâm nghiệp để hoàn thiện trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày thẩm định. | Phòng Quy hoạch | 10 ngày làm việc |  |  |
| Bước 5 | Chờ công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại | Phòng Quy hoạch | Không bao gồm trong thời hạn giải quyết |
| Bước 6 | Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp | Phòng Quy hoạch | 6,5 ngày làm việc |
| Bước 7 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày làm việc |
| Bước 8 | Xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất. | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 06 ngày làm việc |
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày |
| **Tổng thời gian giải quyết** | | **43 ngày làm việc** | |  |  |
| **15. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã thủ tục hành chính 1.012801.000.00.00.H19** | | | | | |
| ***15.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| Bước 1 | Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.  Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. |  |
| Bước 2 | Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.  Giao trách nhiệm cho cơ quan tham mưu giải quyết | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 05 ngày |
| Bước 3 | Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. | Cơ quan tham mưu giải quyết | 41,5 ngày |
| Bước 4 | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan. | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 03 ngày |  |
| Bước 5 | Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
| **Tổng thời gian giải quyết** | | | **50 ngày** |
| ***15.2 Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| Bước 1 | Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.  Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày | Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. |  |
| Bước 2 | Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.  Giao trách nhiệm cho cơ quan tham mưu giải quyết | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 05 ngày |
| Bước 3 | Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. | Cơ quan tham mưu giải quyết | 51,5 ngày |  |
| Bước 4 | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan. | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 03 ngày |
| Bước 5 | Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
| **Tổng thời gian giải quyết** | | | 60 ngày |  |  |
| **16. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất. Mã thủ tục hành chính 1.013823.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| ***16.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| ***16.1.1. Trường hợp giao đất, cho thuê đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,5 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,75 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có);  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 4,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Gửi thông tin cho phòng chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng;  - Chuyển hồ sơ cho Văn Phòng Đăng ký Đất đai in giấy chứng nhận. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | - Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở ký cấp Giấy chứng nhận;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai. | Phòng Đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 10 | - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính;  -Thông tin đến Phòng chuyên môn tham mưu giao đất, cho thuê đất để tổ chức bàn giao đất trên thực địa;  - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,5 ngày |
| Bước 11 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày** |
| ***16.1.2. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất* *khi hết thời hạn sử dụng đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,5 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,75 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có);  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 4,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2 ngày |  |  |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Gửi thông tin cho phòng chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | - Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 4 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày** |  |  |
| ***16.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| ***16.2.1. Trường hợp giao đất, cho thuê đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 2 ngày |
| Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
| Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có);  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 7,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2,5 ngày |  |  |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Gửi thông tin cho phòng chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng;  - Chuyển hồ sơ cho Văn Phòng Đăng ký Đất đai in giấy chứng nhận. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | - Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận, trình Lãnh đạo Sở ký cấp Giấy chứng nhận;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai. | Phòng Đất đai | 5 ngày |
| Bước 10 | - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính;  -Thông tin đến Phòng chuyên môn tham mưu giao đất, cho thuê đất để tổ chức bàn giao đất trên thực địa;  - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận một cửa để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 11 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **25 ngày** |
| ***16.2.2. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất* *khi hết thời hạn sử dụng đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 2 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa; kiểm tra phương án sử dụng tầng đất mặt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa (nếu có);  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 7,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 3 ngày |  |  |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Gửi thông tin cho phòng chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 7 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **25 ngày** |  |  |
| **17. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất. Mã thủ tục hành chính 1.013825.H19 – một phần** | | | | | |
| ***17.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,5 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,75 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 4,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 4 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày** |  |  |
| ***16.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thời hạn giải quyết không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 2 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 7,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 3 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 7 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **25 ngày** |  |  |
| **18. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư. 1.013826.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| ***18.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| ***18.1.1. Trường hợp điều chỉnh quyết định do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (thời hạn giải quyết 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,125 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,125 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 0,5 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 0,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,125 ngày |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 0,75 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | - Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,25 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,125 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày** |  |  |
| ***18.1.2. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,5 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,75 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 4,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 4 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày** |  |  |
| ***18.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | |
| ***18.2.1. Trường hợp điều chỉnh quyết định do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 1,25 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 3,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 2 ngày |  |  |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | - Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 4 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **15 ngày** |  |  |
| ***18.2.2. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 2 ngày |
|  | Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ |
|  | Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai |
| Bước 4 | Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất | Văn phòng đăng ký đất đai | 2,5 ngày |
| Bước 5 | - Kiểm tra thực địa;  - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  - Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 7,5 ngày |
| Bước 6 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 7 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 3 ngày |
| Bước 8 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 9 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 7 ngày |
| Bước 10 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **25 ngày** |  |  |
| **19. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa. 1.013827.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| ***19.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,125 ngày |  |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,125 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ,  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (trong thời hạn 01 ngày);  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ:  + Kiểm tra thực địa;  + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  + Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 3,75 ngày |
| Bước 4 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,125 ngày |
| Bước 5 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 1 ngày |
| Bước 6 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 7 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 1,75 ngày |
| Bước 8 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,125 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày** |  |  |
| ***19.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |  |  |
| Bước 2 | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Rà soát, kiểm tra hồ sơ,  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ: có văn bản hướng dẫn làm lại hoặc bổ sung hồ sơ (trong thời hạn 3 ngày);  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ:  + Kiểm tra thực địa;  + Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).  + Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Sở ký tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | 10 ngày |
| Bước 4 | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Xem xét, ban hành quyết định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 4 ngày |
| Bước 6 | - Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể)  - Chuyển Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho cơ quan thuế;  - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký Đất đai | Phòng chuyên môn (Phòng Đất đai/Phòng Quy hoạch) | ***Áp dụng đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất***  *(không bao gồm thời gian giải quyết các công việc theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ)* |
| Bước 7 | Thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp người sử dụng đất không yêu cầu cấp mới Giấy chứng nhận);  - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và chuyển cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả. | Văn phòng đăng ký đất đai | 8 ngày |
| Bước 8 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **25 ngày** |  |  |
| **20. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Mã thủ tục: 1.013831.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | |
| **20.1. Đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc thừa kế góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà không thuộc mục 2** | | | | | |
| **20.1.1. Đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán hoặc thừa kế góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **20.1.2. Đối với trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 02 ngày làm việc hoặc 12 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| **20.2. Đối với trường hợp sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc** |
| **21. Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. Mã thủ tục: 1.013833 - Một phần** | | | | | |
| **21.1. Trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất** | | | | | |
| **21.1.1. Đồi với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 02 ngày làm việc hoặc 12 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| **21.1.2. Đồi với hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ.  - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 02 ngày làm việc hoặc 12 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh VPĐKĐĐ | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 02 ngày làm việc hoặc 12 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc** |
| **21.2. Trường hợp thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề** (hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư) | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày là việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. |  | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày là việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| **21.3. Trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên** (hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư) | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu có nhu cầu thực hiện đo đạc thì Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trích lục bản đồ địa chính. - Gửi văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **22. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu. Mã thủ tục: 1.013977 - Một phần** | | | | | |
| **22.1. Đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế.  - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế.  - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **22.2. Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| **23. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Mã thủ tục: 1.013980 - Một phần** | | | | | |
| **23.1. Trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp** *(đối với hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư)* | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **23.2. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| **23.2.1. Đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **23.2.2. Đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **23.2.3. Đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 09 ngày làm việc hoặc 19 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc** |
| **24. Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận. Mã thủ tục: 1.013988 - Một phần** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. | Văn phòng Đăng ký đất đai | Trong ngày làm việc |  |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 01 ngày làm việc |  |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **Trong ngày làm việc** |  |
| **25. Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Mã thủ tục: 1.013992 - Một phần** | | | | | |
| **25.1. Đối vời hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| **25.2. Đối vời hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| **26. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014. Mã thủ tục: 1.013993 - Một phần** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp xã hoặc một trong các quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn. - Kiểm tra. ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp xã hoặc một trong các quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn. - Kiểm tra. ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 10 ngày làm việc hoặc 20 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp xã hoặc một trong các quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn. - Kiểm tra. ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ bổ sung hồ sơ, xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 11 ngày làm việc hoặc 21 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **12 ngày làm việc hoặc 22 ngày làm việc** |
| **27. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất. Mã thủ tục: 1.013994 - Một phần** | | | | | |
| **27.1.Trường hợp thuộc trách nhiệm giải quyết của Văn phòng Đăng ký Đất đai** | | | | | |
| **27.1.1. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **27.1.2. Đối với các trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 19 ngày làm việc hoặc 29 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi chi nhánh Văn phòng Đăng ký đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế (nếu có). - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*. - Gửi Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp:** - Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; - Cơ quan Thuế (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính). | 18 ngày làm việc hoặc 28 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **20 ngày làm việc hoặc 30 ngày làm việc** |
| **28. Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. Mã thủ tục hành chính 1.013945..000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | | |
| ***28.1.* *Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | Trung tâm Phục vụ hành chính công | *Không bao gồm trong thời hạn giải quyết thủ tục* |  |  |
| Bước 2 | | Giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 03 ngày làm việc |
| Bước 3 | | Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 4 | | - Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan để thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục;  - Tổng hợp ý kiến các cơ quan phối hợp, lập văn bản thẩm định trình Lãnh đạo Sở phê duyệt. | Phòng Quy hoạch | 14 ngày |
| Bước 3 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 4 | | Có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 05 ngày làm việc |
| Bước 5 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | *Không bao gồm trong thời hạn giải quyết thủ tục* |  |  |
| ***28.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | Trung tâm Phục vụ hành chính công | *Không bao gồm trong thời hạn giải quyết thủ tục* |  |  |
| Bước 2 | | Giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 5 ngày |
| Bước 3 | | Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn | Văn phòng Sở | 01 ngày |
| Bước 4 | | - Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan để thẩm định các yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục;  - Tổng hợp ý kiến các cơ quan phối hợp, lập văn bản thẩm định trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Phòng Quy hoạch | 18 ngày |
| Bước 3 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 01 ngày |
| Bước 4 | | Có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư;  Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 07 ngày |
| Bước 5 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | *Không bao gồm trong thời hạn giải quyết thủ tục* |  |  |
| **29. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích. Mã thủ tục hành chính 1.013946.000.00.00.H19 - Một phần** | | | | | | |
| ***29.1. Đối với địa bàn không phải các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | | |
| ***29.1.1. Thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày |  |  |
| Bước 2 | | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | | - Tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp và các yêu cầu, điều kiện của thủ tục;  - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | 10 ngày |
| Bước 4 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | | Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | 3 ngày |
| Bước 6 | | - Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế.  - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất  - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | ***Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP***  *(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)* |
| Bước 7 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày |  |  |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | | **15 ngày** |  |  |
| ***29.1.2. Thủ tục gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |  |  |
| Bước 2 | | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |
| Bước 3 | | - Tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan thẩm định gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp và các yêu cầu, điều kiện của thủ tục;  - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | 4,25 ngày |
| Bước 4 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,25 ngày |  |  |
| Bước 5 | | Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | 1,25 ngày |  |  |
| Bước 6 | | - Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế.  - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất  - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | ***Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP***  *(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)* |
| Bước 7 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,25 ngày |  |  |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | | **07 ngày** |  |  |
| ***29.2. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*** | | | | | | |
| ***29.2.1. Thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1,5 ngày |  |  |
| Bước 2 | | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | | - Tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp và các yêu cầu, điều kiện của thủ tục;  - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | 17 ngày |
| Bước 4 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | | Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | 4 ngày |
| Bước 6 | | - Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế.  - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất  - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | ***Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP***  *(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)* |
| Bước 7 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1,5 ngày |  |  |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | | **25 ngày** |  |  |
| ***29.2.2. Thủ tục gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp (Thời hạn giải quyết 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)*** | | | | | | |
| Bước 1 | | Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |  |  |
| Bước 2 | | Phân loại hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn xử lý. | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 3 | | - Tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp và các yêu cầu, điều kiện của thủ tục;  - Trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | 11 ngày |
| Bước 4 | | Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn phòng Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | | Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. | 3 ngày |
| Bước 6 | | - Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế.  - Theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất  - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính | Phòng chuyên môn (Phòng Quy hoạch/Phòng Đất đai) | ***Áp dụng đối với trường hợp phải nộp tiền thuê đất quy định tại khoản 5 Điều 99 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP***  *(Không bao gồm thời gian thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP)* |
| Bước 7 | | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ hành chính công | 1 ngày |  |  |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | | **17 ngày** |  |  |
| **30. Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký. Mã thủ tục: 1.013995 - Một phần** | | | | | |
| **30.1. Đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận** | | | | | |
| **30.1.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **30.1.2. Đối với hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 06 ngày làm việc hoặc 16 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **08 ngày làm việc hoặc 18 ngày làm việc** |
| **30.2. Đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký** | | | | | |
| **30.2.1. Đối với hồ sơ tổ chức** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường tại nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đặt trụ sở | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| **30.2.2. Đối với hồ sơ cá nhân, cộng đồng dân cư** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 03 ngày làm việc hoặc 13 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính hoặc trích lục bản đồ địa chính. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Cơ quan Thuế. - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp *(sau khi nhận được Thông báo của Cơ quan Thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính)*.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. | **Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp Cơ quan Thuế** (ngưng chờ xác định nghĩa vụ tài chính và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính) | 04 ngày làm việc hoặc 14 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 0,5 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc** |
| **31. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp. Mã thủ tục: 1.013947 - Một phần** | | | | | |
| ***a) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận nếu người sử dụng đất có nhu cầu.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường nơi có đất | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| ***b) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận nếu người sử dụng đất có nhu cầu.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này. | Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường trong phạm vi xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |
| ***c) Hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (mô hình phi địa giới)*** | | | | | |
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 01 ngày làm việc | *Đính kèm Phụ lục phí, lệ phí lĩnh vực Đất đai* |  |
| Bước 2 | - Kiểm tra hồ sơ. - Xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận nếu người sử dụng đất có nhu cầu.  - Trường hợp đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệc khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này. | Văn phòng Đăng ký đất đai | 05 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc |
| Bước 3 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | 01 ngày làm việc |
| **Tổng cộng thời gian giải quyết** | | | **07 ngày làm việc hoặc 17 ngày làm việc** |